

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2141/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định: Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15 tháng 7 năm 2015, Quyết định số 631/QĐ-BNV ngày 28 tháng 7 năm 2015, Quyết định số 2191/QĐ-BNV ngày 07 tháng 7 năm 2017, Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09 tháng 3 năm 2018, Quyết định số 53/QĐ-BNV ngày 15 tháng 01 năm 2020, Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020, 1067/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020; Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 1121/QĐ-BNV ngày 24 tháng 12 năm 2020, Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06 tháng 01 năm 2021, Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27 tháng 8 năm 2021 và Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2022 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 3437/TTr-SNV ngày 28 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục các thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi/bổ sung, bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Bộ thủ tục hành chính ngành Nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Sở Nội vụ, Trung tâm Phục vụ hành chính công, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử; tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của cơ quan, đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Sở Nội vụ có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; cấu hình quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đã được công bố trên phần mềm một cửa điện tử (Egov) của tỉnh theo quy định. Thực hiện cấu hình, tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc: Sở Nội vụ, Thông tin và truyền thông; Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Q. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Trung tâm kinh doanh VNPT (TĐ 1022);
- Lưu: VT, THNC, KGVX, HCC (6b), CTTĐT tỉnh.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, ĐƯỢC SỬA ĐỔI/BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 07/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC BAN HÀNH MỚI, SỬA ĐỔI/BỔ SUNG:

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
I	Lĩnh vực công chức, viên chức							
1.	1.005384	Thủ tục thi tuyển công chức	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trãi, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ	Phí dự thi tuyển công chức: + Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần; + Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần; + Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần.	- Luật Cán bộ, công chức 2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020; - Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021. - Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				tuyên, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho thí sinh được biết ngay sau khi kết thúc thời gian làm bài thi trên máy vi tính. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng tổ chức thi vòng 1 trên giấy thì việc chấm thi thực hiện như sau: Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1; Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc		Phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi.		



STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			.	công thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng; Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết. Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày. - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2.				

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				- Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức xem xét, phê duyệt kết quả tuyển dụng. - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng				

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn.				
2.	2.002156	Thủ tục xét tuyển công chức	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trãi, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ	Phí dự thi tuyển công chức: + Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần; + Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần; + Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000 đồng/thí sinh/lần.	- Luật Cán bộ, công chức 2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020; - Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021. - Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. - Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự phỏng vấn tại vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức phỏng vấn tại vòng 2. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn tại vòng 2. - Sau khi hoàn thành việc chấm thi vòng 2 theo quy định, chậm nhất 05 ngày làm việc, Hội đồng tuyển dụng phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức xem xét, phê duyệt kết quả tuyển dụng. - Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định phê duyệt		Phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký. - Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng vào công chức phải đến cơ quan nhận việc, trừ trường				

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức đồng ý gia hạn.				
3.	1.005385	Thủ tục tiếp nhận vào làm công chức	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc đường công văn đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).	Không quy định	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch UBND tỉnh. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ	Không	- Luật Cán bộ, công chức 2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019; - Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020; - Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021. - Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010. - Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005. - Thông tư số 13/2018/TT-BNV ngày 19/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung khoản 8 mục III Thông tư số 79/2005/TT-BNV.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
4.	2.002157	Thủ tục thi nâng ngạch công chức	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện hoặc qua đường công văn đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).	- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc chấm thi, Hội đồng thi nâng ngạch công chức phải báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh.	Phí dự thi nâng ngạch công chức: 1. Nâng ngạch chuyên viên	- Luật Cán bộ, công chức 2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trí, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).	về kết quả chấm thi; đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức và gửi thông báo bằng văn bản tới cơ quan quản lý công chức về điểm thi của công chức dự thi nâng ngạch để thông báo cho công chức dự thi được biết. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả điểm thi, công chức dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả điểm bài thi môn kiến thức chung, môn ngoại ngữ, môn tin học (trong trường hợp thi trắc nghiệm trên giấy) và bài thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ. Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thành lập Ban chấm phúc khảo và tổ chức chấm phúc khảo, công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định tại khoản này. - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chấm phúc khảo, Hội đồng thi nâng ngạch báo cáo người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi nâng ngạch công chức	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ	cao cấp và tương đương: - Dưới 50 thí sinh: 1.400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 50 đến dưới 100 thí sinh: 1.300.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 thí sinh trở lên: 1.200.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. 2. Nâng ngạch chuyên viên, chuyên viên chính và tương đương: - Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng/thí sinh/lần dự thi;	- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư số 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức và danh sách công chức trúng tuyển. - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch, Hội đồng thi nâng ngạch công chức có trách nhiệm thông báo kết quả thi và danh sách công chức trúng tuyển bằng văn bản tới cơ quan quản lý công chức có công chức tham dự kỳ thi.		- Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 trở lên: 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi. 3. Phúc khảo: 150.000 đồng/bài thi.		
5.	1.005388	Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. Thủ tục thi tuyển viên chức		- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có	- Cơ quan có thẩm quyền định qxuyết theo quy định: + Đối với ĐVSN công lập bảo đảm chi thường xuyên và chỉ đầu tư và ĐVSN công lập bảo đảm chi thường xuyên thì người đứng đầu ĐVSN công lập tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên	Phí dự tuyển dụng viên chức: - Dưới 100 thí sinh mức thu 500.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh mức thu 400.000 đồng/thí sinh/lần dự thi; - Từ 500 thí sinh trở lên mức thu 300.000	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020. - Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 1. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1; - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả thi để thí sinh dự thi biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thông báo kết quả thi trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng; - Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất 15 ngày kể từ ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để thí sinh dự thi được biết; - Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời	chức; quyết định tuyển dụng chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. + Đối với ĐVSN công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và ĐVSN công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu ĐVSN công lập tổ chức thực hiện hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng chức viên cho ĐVSN công lập thuộc quyền quản lý; quyết định	đồng/thí sinh/lần dự thi.		

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày. - Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1, Hội đồng tuyển dụng phải lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau	hoặc ủy quyền quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. + Đối với tổ chức sự nghiệp thuộc Chính phủ, người đứng đầu các tổ chức sự nghiệp này tổ chức hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Như trên.			

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
6.	1.005392	Thủ tục xét tuyển viên chức	Nộp trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính hoặc qua trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng.	ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định. - Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. - Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: + Đối với ĐVSN công lập bảo đảm chỉ thường xuyên và chỉ đầu tư và ĐVSN công lập bảo đảm chỉ thường xuyên thì người đứng đầu ĐVSN công lập tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. + Đối với ĐVSN công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Không quy định	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				thời gian kéo dài không quá 15 ngày. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức thi vòng 2. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi vòng 2 bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.	và ĐVSN công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thi cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu ĐVSN công lập tổ chức thực hiện hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức cho ĐVSN công lập thuộc quyền quản lý; quyết định hoặc ủy quyền quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. + Đối với tổ chức sự nghiệp thuộc Chính phủ, người đứng			

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					đầu các tổ chức sự nghiệp này tổ chức hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. - Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Như trên.			
7.	1.005393	Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức	Nộp trực tiếp tại trụ sở cơ quan tuyển dụng.	- Thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng. - Thành lập Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thành lập Hội đồng tuyển dụng. - Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu	1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập giao quyền tự chủ quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 9 Luật Viên chức, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức	Không quy định	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. - Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm này nhưng tổng thời gian kéo dài không quá 15 ngày. - Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự sát hạch, Hội đồng tuyển dụng phải tiến hành tổ chức sát hạch. - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết công khai kết quả, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả thi trong trường hợp thi bằng hình thức thi viết. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chậm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời	thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. - Đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được giao quyền tự chủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 Luật Viên chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức thực hiện hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý;			

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định. - Người đứng đầu, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức có văn bản đề nghị người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức công nhận kết quả tiếp nhận vào viên chức. Văn bản đề nghị do người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ký, trong đó nêu rõ vị trí việc làm cần tuyển dụng và kèm theo biên bản họp Hội đồng kiểm tra, sát hạch và hồ sơ của từng trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét đặc cách.	quyết định hoặc ủy quyền quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. - Đối với tổ chức sự nghiệp thuộc Chính phủ, người đứng đầu các tổ chức sự nghiệp này tổ chức hoặc phân cấp tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức; quyết định tuyển dụng viên chức qua thi tuyển hoặc xét tuyển. 2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Như trên.			
8.	1.005394	Thủ tục thăng hạng chức	Nộp trực tiếp tại cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thăng	- Trước ngày thi hoặc xét thăng hạng ít nhất 15 ngày, Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng gửi thông báo triệu tập thí sinh dự	1. Cơ quan có thẩm quyền quyết định	a) Thăng hạng danh	- Luật Viên chức số 58/2010/QH12. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ,	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1066/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 của

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đăng nghề nghiệp viên chức	hạng chức danh nghề nghiệp viên chức	thi hoặc xét, thông báo cụ thể thời gian, địa điểm tổ chức tập (nếu có) và địa điểm tổ chức thi hoặc xét cho các thí sinh có đủ điều kiện dự thi hoặc xét thăng hạng. - Trước ngày thi 01 ngày, Hội đồng thi niêm yết danh sách thí sinh theo số báo danh và theo phòng thi hoặc xét, sơ đồ vị trí các phòng thi hoặc xét, nội quy, hình thức, thời gian thi hoặc xét thăng hạng.	theo quy định: - Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành - Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương - Cơ quan đơn vị được phân cấp, ủy quyền - Cơ quan có thẩm quyền của Đảng 2. Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Như trên.	nghiệp viên chức hạng I: - Dưới 50 thí sinh: 1.400.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 50 đến dưới 100 thí sinh: 1.300.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 100 thí sinh trở lên: 1.200.000 đồng/thí sinh/lần b) Thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II, hạng III: - Dưới 100 thí sinh: 700.000 đồng/thí sinh/lần - Từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 600.000 đồng/thí sinh/lần	công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019. - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020. - Thông tư số 228/2016/TT-BTC, ngày 11/11/2016.	Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
II Lĩnh vực Tổ chức – Biên chế (Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập)								
9.	1.009339	Thủ tục hành chính về thẩm định đề án vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trãi, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	40 (bốn mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện thẩm định: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1121/QĐ-BNV ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
10.	1.009340	Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh vị	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trãi,	25 (hai lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện thẩm định: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền	Không	Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1121/QĐ-BNV ngày 24/12/2020 của Bộ trưởng Bộ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)		quyết định: UBND tỉnh			Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
11.	1.009352	Thủ tục hành chính về thẩm định đề án vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu Bộ, ngành, Ủy ban	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trỗi, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	40 (bốn mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện thẩm định: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nhân dân cấp tỉnh						
12.	1.009914	Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm, điều chỉnh vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	25 (hai năm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện thẩm định: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ
13.	1.009354	Thủ tục hành chính về thẩm định số lượng người làm việc	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa,	Không quy định	+ Cơ quan thực hiện thẩm định: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương	tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)					số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
14.	1.009355	Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khóit nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	Không quy định	+ Cơ quan thực hiện thẩm định: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 9 năm 2020 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
15.	1.009319	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trãi, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 (mười) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
16.	1.009320	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trãi, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 (mười) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
								công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
17.	1.009321	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trại, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 (mười) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
18.	1.009331	Thủ tục hành chính thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trại, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ	10 (mười) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)					về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
19.	1.009332	Thủ tục hành chính thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trí, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 (mười) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
20.	1.009333	Thủ tục hành chính thẩm định giải thể tổ chức hành chính	Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ (Tầng 6 – Trụ sở Khối nhà nước tỉnh, địa chỉ: Số 02, Nguyễn Văn Trí, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) hoặc	10 (mười) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-

[illegible]

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
22.	2.001481	Thủ tục thành lập Hội (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trí, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
23.	1.003960	Thủ tục phê duyệt điều kiện Hội (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trí, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			ngày đến trên phong bì).				Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	
24.	2.001688	Thủ tục chia, sắp tách; sáp nhập; hợp nhất Hộ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
25.	2.001678	Thủ tục đổi tên Hộ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua	30 (ba mươi) ngày	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).		quyết định: UBND tỉnh		điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
26.	1.003918	Thủ tục Hội tự giải thể (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
27.	1.003900	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	25 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
28.	1.003858	Thủ tục cho phép hội đặt văn phòng đại diện cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ	15 (mười lăm) ngày	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 2/4/2010 của Chính phủ; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
V	Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ (Quản lý Nhà nước về quỹ)							
29.	1.003822	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	40 (bốn mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
30.	2.001590	Thủ tục công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ (cấp tỉnh)	điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).		quyết định: UBND tỉnh		- Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ.	bổ thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
31.	2.001567	Thủ tục công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
32.	1.003621	Thủ tục thay đổi giấy	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ:	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ (cấp tỉnh)	dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).		TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan đo thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh		về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
33.	1.003916	Thủ tục cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
34.	1.003950	Thủ tục cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ hoạt động có thời hạn (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý
35.	1.003920	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	30 (ba mươi) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
36.	1.003879	Thủ tục đổi tên Quý cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ.	nhà nước của Bộ Nội vụ Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
37.	1.003866	Thủ tục giải thể quỹ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện. - Thông tư số 04/2020/TT-BNV ngày 13/10/2020 của Bộ Nội vụ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).					của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
VI Lĩnh vực chính quyền địa phương								
38.	1.000989	Thủ tục phân loại đơn vị hành chính cấp xã	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	- Thời hạn tổ chức thẩm định là 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ phân loại đơn vị hành chính cấp xã do Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi đến. - Thời hạn Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã là 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ trình của Sở Nội vụ.	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nội vụ. + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Không	- Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. - Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 2191/QĐ-BNV ngày 07/7/201 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực chính quyền địa phương
39.	2.000465	Thủ tục thẩm định thành lập thôn mới,	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Nội vụ.	Không	- Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 53/QĐ-BNV ngày 15/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		thôn tổ dân phố	(nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).		+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		- Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố. - Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23/5/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố.	hành chính được sửa đổi, thay thế lĩnh vực Chính quyền địa phương thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
VII Lĩnh vực Quản lý Nhà nước về Công tác thanh niên								
40.	2.001717	Thủ tục thành lập tổ chức thanh niên xung phong cấp tỉnh	Nộp hồ sơ qua công dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Sở Nội vụ tại địa chỉ: Số 02 Nguyễn Văn Tri, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	15 (mười lăm) ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Nghị định số 12/2011/NĐ-CP ngày 30/01/2011 của Chính phủ về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong; - Thông tư số 11/2011/TT-BNV ngày 26/9/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 12/2011/NĐ-CP.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 631/QĐ-BNV ngày 28/7/2015 việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
43.	2.000449	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn hoặc dichvucong.gov.vn (nếu có)	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới của Bộ Nội vụ
44.	1.000934	Thủ tục tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả.	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới của ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		phổ trực thuộc Trung ương		quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.			91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
45.	1.000924	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng	+ Cơ quan tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
46.	2.000287	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. - Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
47.	2.000437	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành,	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc chuyên đề		của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng	quyết định: UBND tỉnh		nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
48.	1.000898	Thủ tục Tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đợt hoặc	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.	+ Cơ quan tiếp nhận thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		chuyên đề					91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. - Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. - Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
49.	2.000422	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về thành tích đột xuất	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không		
50.	2.000418	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ	Không		Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho gia đình	gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng	+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh		- Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
51.	1.000681	Thủ tục tặng thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung	Nộp hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	+ Thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền trong thời hạn 25 ngày làm việc từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. + Sau khi nhận được thông báo, quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc, cơ quan trình khen thưởng thông báo và trả kết quả khen thưởng cho các trường hợp được khen thưởng.	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Sở Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		ương về thành tích đối ngoại					Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.	
IX	Lĩnh vực Quản lý Nhà nước về Văn thư - lưu trữ							
52.	1.010194	Thủ tục phục vụ sử dụng tài liệu của gia đình tại Phòng đọc (cấp tỉnh)	Tiếp nhận Phiếu đăng ký sử dụng tài liệu và Phiếu yêu cầu sử dụng tài liệu của độc giả đến nghiên cứu tại Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử cấp tỉnh.	- Thời hạn phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện sử dụng rộng rãi chậm nhất là 01 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận Phiếu yêu cầu. - Thời hạn phê duyệt và cung cấp tài liệu thuộc diện hạn chế sử dụng, tài liệu đặc biệt quý, hiếm, chậm nhất là 04 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận Phiếu yêu cầu.	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Văn thư – Lưu trữ (Lưu trữ lịch sử tỉnh) + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Văn thư – Lưu trữ (Lưu trữ lịch sử tỉnh)	Thực hiện theo Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng tài liệu lưu trữ.	- Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội; - Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; - Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu tại Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử; - Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng tài liệu lưu trữ	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27/8/2021 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực văn thư - lưu trữ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
53.	1.010195	Thủ tục cấp bản sao và chứng thực tài liệu lưu trữ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Chi cục Văn thư - Lưu trữ tại địa chỉ: 4/22/10A, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).	04 ngày làm việc	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Văn thư - Lưu trữ (Lưu trữ lịch sử tỉnh) + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chi cục Văn thư - Lưu trữ (Lưu trữ lịch sử tỉnh)	Thực hiện theo Thông tư số 273/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng tài liệu lưu trữ.	- Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội; - Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; - Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu tại Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử; - Thông tư số 275/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng tài liệu lưu trữ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27/8/2021 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực văn thư - lưu trữ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
54.	1.010196	Thủ tục cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ (cấp tỉnh)	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có) hoặc qua đường bưu điện đến Chi cục Văn thư - Lưu trữ tại địa chỉ: 4/22/10A, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh	15 ngày làm việc	+ Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Chi cục Văn thư - Lưu trữ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Nội vụ	Không	- Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13 của Quốc hội; - Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ; - Thông tư số 10/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Nội vụ quy định về việc sử dụng tài liệu tại	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 909/QĐ-BNV ngày 27/8/2021 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực văn thư - lưu trữ trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			Đồng Nai (thời gian được tính từ ngày đến trên phong bì).				Phòng đọc của các Lưu trữ lịch sử; - Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ. - Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV.	
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN							
I	Lĩnh vực Tổ chức – Biên chế (Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập)							
1.	1.009354	Thủ tục hành chính về thẩm định số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành,	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	Không quy định	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		địa phương						thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
2.	1.009355	Thủ tục hành chính về thẩm định điều chỉnh số lượng người làm việc thuộc thẩm quyền quyết định của bộ, ngành, địa phương	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	Không quy định	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 14/QĐ-BNV ngày 06/01/2021 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
3.	1.011262	Thủ tục hành chính thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức tại, giải thể tổ chức hành chính	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện						lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
4.	1.011263	Thủ tục hành chính thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5.	1.009335	Thủ tục hành chính thẩm định, tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1068/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 158/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
6.	1.009322	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
								năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
7.	1.009323	Thủ tục thẩm định, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
8.	1.009324	Thủ tục thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10/12/2020 về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
II	Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ (Quản lý Nhà nước chuyên ngành)							
9.	1.003841	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập Hội (cấp huyện)	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	30 ngày	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV. - Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Đồng Nai năm 2022.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
III	Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ (Quản lý Nhà nước về Hội)							
10.	1.003827	Thủ tục thành lập Hội cấp huyện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	30 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV. - Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Đồng Nai năm 2022.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
11.	1.003807	Thủ tục phê duyệt Điều lệ Hội (cấp huyện)	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	30 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
12.	1.003783	Thủ tục chia, sát nhập; hợp nhất Hội (cấp huyện)	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	30 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
13.	1.003757	Thủ tục đổi tên Hộ (cấp huyện)	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	30 ngày	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
14.	1.003732	Thủ tục tự giải thể (cấp huyện)	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	30 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
15.	2.002100	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của cấp huyện	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	25 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV. - Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; - Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013; - Thông tư số 03/2014/TT-BNV ngày 19/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi Thông tư số 03/2013/TT-BNV. - Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 13/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Đồng Nai năm 2022.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
16.	1.005358	Thủ tục thẩm	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện	Không	Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV-	Nội dung TTHC thực hiện theo

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
17.	1.005201	Thủ tục xem xét, chi trả chi phí cho người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cấp huyện	và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)	20 ngày làm việc	TTHC: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện. + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.	Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ
IV	Lĩnh vực Quản lý Nhà nước về Thi đua - khen thưởng							
			Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn (nếu có)		+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện. + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	Thông tư liên tịch số 02/2013/TTLT-BNV- BLĐTBXH-BTC-BYT ngày 09 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quy trình, thủ tục, hồ sơ, mức hỗ trợ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
18.	2.000402	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
19.	1.000843	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
20.	2.000385	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
21.	1.000804	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
22.	2.000374	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt,	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		chuyên đề					- Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	
23.	2.000414	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
24.	2.000364	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
25.	2.000356	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng cho gia đình	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện hoặc qua dịch vụ bưu điện hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	10 ngày làm việc	+ Cơ quan thực hiện TTHC: Phòng Nội vụ + Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND cấp huyện	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
C	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ							
I	Lĩnh vực Quản lý Nhà nước về Thi đua - khen thưởng							
1	2.000337	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích đột xuất	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc thông qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	UBND cấp xã	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
2	2.000346	Thủ tục tặng	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận	20 ngày làm việc	UBND cấp xã	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003;	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	và trả kết quả cấp xã hoặc thông qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn				- Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
3	1.000775	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thực hiện nhiệm vụ chính trị	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc thông qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	UBND cấp xã	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	1.000748	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc thông qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	20 ngày làm việc	UBND cấp xã	Không	tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ. - Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ
5	2.000305	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã hoặc thông qua hệ thống bưu chính hoặc trực tuyến tại địa chỉ: dichvucong.dongnai.gov.vn và dichvucong.gov.vn	10 ngày làm việc	UBND cấp xã	Không	- Luật thi đua, khen thưởng 2003; - Luật sửa đổi, bổ sung 2005, 2013; - Luật Thi đua, khen thưởng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV,	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09/3/2018 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Địa điểm thực hiện	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
							kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 15/6/2022; - Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ; - Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.	quản lý của Bộ Nội vụ

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ

Số TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định nội dung bãi bỏ
A THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
		Lĩnh vực công chức, viên chức	
1	1.005386	Thủ tục xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên	- Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức - Quyết định số 1065/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
		Lĩnh vực Tổ chức – Biên chế (Tổ chức hành chính, ĐVSN công lập)	
2	2.001946	Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
3	2.001941	Thủ tục thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	
4	1.003735	Thủ tục thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	
B THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			

Lĩnh vực Tổ chức phi chính phủ (Quản lý Nhà nước về quỹ)		Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
1.	1.005209	
2.	1.005208	
3.	1.005207	
4.	1.003889	
5.	1.005206	
6.	1.005205	
7.	1.005204	
8.	1.005202	
9.	1.005203	

Quyết định số 1109/QĐ-BNV ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

Lĩnh vực Tổ chức – Biên chế (Tổ chức hành chính, ĐVSN công lập)			
10.	1.003719	Thủ tục thẩm định việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	Quyết định số 1067/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính Quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ về thẩm định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ
11.	1.003693	Thủ tục thẩm định việc tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	
12.	1.003817	Thủ tục thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	